

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 21/2023/HS-ST
Ngày: 15 - 3 -2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn

Thẩm phán: Bà Lê Thúy Phượng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Gia Cát

Ông Phạm Văn Tuất

Bà Ngô Mỹ Châu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàng Vi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:
Ông Trương Quang Thu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 3 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 172/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Đặng Văn H, sinh năm 1994, nơi sinh: Khánh Hòa; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn S, xã C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Làm sắt; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa giáo ; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Văn H1 (sinh năm 1963) và bà Đỗ Thị Kim D (sinh năm 1968), có vợ là Nguyễn Thị Thanh H2 (sinh năm 1993), có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2017, con nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú bị bắt tạm giam từ ngày 06/5/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh K. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Phạm Duy V, sinh năm 1986, nơi sinh: Khánh Hòa; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn T, xã C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Q (sinh năm 1955) và bà Nguyễn Thị H3 (sinh năm 1960), chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2012/HSST ngày 23/02/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh xử phạt 09 năm tù về hành vi “Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm

đoạt chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/5/2017. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Phạm Minh H4, sinh năm 1998, nơi sinh: Khánh Hòa; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: T, Cam Phước Đ, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Minh H5 (sinh năm 1975) và bà Phạm Thị Tuyền H6 (sinh năm 1980), chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Đặng Văn H:* Ông **Nguyễn Văn H7** – Luật sư Công ty L, thuộc Đoàn luật sư tỉnh K, là người bào chữa theo chỉ định. Có mặt.

- *Bị hại:* Ông **Phạm Minh H4**, sinh năm 1998; địa chỉ: T, Cam Phước Đ, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

1. Ông **Nguyễn Tấn P**, sinh năm 1978, địa chỉ: Thôn S, xã C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

2. Ông **Nguyễn Minh T**, sinh năm 1991, địa chỉ: Thôn T, xã C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

3. Ông **Nguyễn Công T1**, sinh năm 1991, địa chỉ: Thôn S, xã C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

4. Ông **Nguyễn Đ1**, sinh năm 1966, địa chỉ: Thôn S, xã C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

5. Ông **Hồ Tắc V1**, sinh năm 1975, địa chỉ: Thôn S, xã C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

6. Ông **Nguyễn C**, sinh năm 1964, địa chỉ: Thôn T, xã C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

7. Bà **Đỗ Thị Kim D**, sinh năm 1968, địa chỉ: Thôn S, xã C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

8. Ông **Đặng Văn H1**, sinh năm 1963, địa chỉ: Thôn S, xã C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

9. Ông **Đặng Văn H8**, sinh năm 1995, địa chỉ: Thôn S, xã C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Duy V và Đặng Văn H có mâu thuẫn với nhau do quá trình đánh

bạc bằng hình thức chơi bầu cua.

Khoảng 20h00 ngày 04/01/2022, Đặng Văn H, V, Nguyễn Công T1, Hồ Tắc V1, Nguyễn Minh T, Nguyễn C, Nguyễn Đ1 đến nhà của Nguyễn Tấn P thuộc S, Cam Phước Đ, C, Khánh Hòa chơi bầu cua thì giữa Viên và H xảy ra mâu thuẫn xô xát, nhưng được can ngăn. Sau đó, H đi về nhà lấy 01 cây mã tấu quay lại nhà P tìm đánh Viên nhưng không gặp. H, P và T1 về nhà T1 ở cùng thôn nhậu. Sau khi H bỏ đi thì V cũng đi về nhà lấy 01 cây kiếm và rủ Phạm Minh H4, khi đi H4 đội mũ lưỡi trai hiệu A cầm theo 01 cây đao đến nhà H đánh H. Đến khoảng 23h30 cùng ngày H thấy V và H4 cầm hung khí đi tìm mình nên H nói T1 đi cùng H về nhà. Khi vừa thấy H thì V cầm kiếm, H4 cầm đao đuổi đánh, H cầm mã tấu bỏ chạy, còn T1 có chạy đến can ngăn thì V đưa cây kiếm cho T1 cầm nên T1 ném cây kiếm trong sân nhà H. Trong lúc H4 đang đứng ngoài đợi V thì H quay lại tay trái cầm mã tấu chém H4 01 nhát từ trên xuống vào đầu làm rách mũ vải hiệu Adidas và chém tiếp 01 nhát trúng đỉnh đầu làm H4 gục ngã rồi H cầm mã tấu bỏ đi. Còn H4 được đưa đi Bệnh viện Đ2 cấp cứu, điều trị. Đến ngày 14/01/2022 H4 xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 09/TgT-TTPY ngày 10/01/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh K xác định thương tích của Phạm Minh H4: Vùng đỉnh phải có 02 vết thương kích thước (10x0,1) cm và (8x0,1) cm, kết luận tỷ lệ tổn thương 04%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 81/TgT-TTPY ngày 25/02/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh K bổ sung thương tích của Phạm Minh H4: Tụ máu màng cứng, xuất huyết dưới nhện, nứt xương đỉnh phải và kết luận tỷ lệ tổn thương 26%.

Đối với Đặng Văn H8 có cầm cây gỗ chạy ra chỗ Phạm Minh Huy, lúc này H4 đã bị H chém ngã gục xuống đất. H8 không tham gia đánh nhau nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K không xem xét trách nhiệm hình sự đối với H8 về hành vi “*Gây rối trật tự công cộng*”.

Đối với hành vi của Nguyễn Tấn P, Nguyễn Công T1, Hồ Tắc V1, Nguyễn Minh T, Nguyễn C, Nguyễn Đ1 có hành vi đánh bạc bằng hình thức chơi bầu cua thắng thua bằng tiền, nhưng tài liệu thu thập được không xác định được cụ thể số tiền đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K không có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự mà đề nghị xử lý hành chính.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa vẫn giữ nguyên nội dung đã truy tố và đề nghị:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 15, Điều 57 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Đặng Văn H mức hình phạt từ 09 năm đến 10 năm tù về tội “*Giết người*”

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318 điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt các bị cáo Phạm Duy V và Phạm Minh H4 từ 02 năm tù đến 03 năm tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt

giám thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đặng Văn H đã bồi thường cho bị hại 40.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị hại yêu cầu bị cáo H tiếp tục bồi thường 20.000.000 đồng, bị cáo đồng ý. Xét đây là sự tự nguyện bồi thường giữa bị cáo với bị hại. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận này. Tiếp tục tạm giữ 20.000.000 đồng của bị cáo H nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy: 01 cây mã tấu dài 80cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 57cm; 01 cây kiếm dài 81cm, lưỡi bằng kim loại dài 55cm, cán gỗ dài 26cm; 01 cây đao tự chế bằng kim loại, mũi nhọn, cán gỗ dài, 61cm; 01 mũ lưỡi trai, kích thước (30x18) cm màu đen, hiệu Adidas, trên mũ phía bên phải có vết rách sắc gọn dài 9cm).

+ Ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo Đặng Văn H: Qua quá trình nghiên cứu hồ sơ vụ án, tôi đồng ý với việc định tội danh của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo Đặng Văn H. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, trình độ văn hóa thấp nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 57 và Điều 54 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

+ Bị cáo đồng ý với nội dung cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, người làm chứng vắng mặt không lý do. Xét thấy, hồ sơ đã có lời khai và việc vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an tỉnh K, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Luật sư, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, các bị cáo Đặng Văn H, Phạm Duy V, Phạm Minh H4 đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Xét thấy lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 23h30 ngày 04/01/2022 tại S, Cam Phước Đ, C, Khánh Hòa, Đặng Văn H tay trái cầm 01 cây mã tấu chém 02 nhát vào vùng đầu của Phạm Minh H4 gây tụ máu màng cứng, xuất huyết dưới nhện, nứt xương đỉnh phải với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 26%.

Phạm Duy V, Phạm Minh H4 cầm kiếm, dao đuổi đánh nhau với Đặng Văn H gây ồn ào, náo loạn mất trật tự tại thôn S, C, C, Khánh Hòa.

Do đó, Cáo trạng số 126/CT-VKSKH-P1 ngày 22/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Đặng Văn H về tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự; truy tố các bị cáo Phạm Duy V, Phạm Minh H4 về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét vai trò, hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo:

[4.1] Đối với bị cáo Đặng Văn H: Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt trong cuộc sống nhưng bị cáo đã dùng 01 mã tấu là hung khí nguy hiểm, có tính sát thương cao chém vào đầu anh Phạm Minh H4, đây là vùng trọng yếu, có khả năng gây tử vong cao, bị hại không chết là ngoài ý muốn của bị cáo. Hành vi của bị cáo thể hiện tính côn đồ, coi thường sức khỏe, tính mạng người khác được pháp luật bảo vệ.

[4.2] Đối với các bị cáo Phạm Duy V, Phạm Minh H4: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội, gây mất an ninh trật tự địa phương, bị cáo Phạm Duy V có nhân thân xấu, từng bị xử phạt 09 năm tù về hành vi “*Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy*”.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

[5.1] Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5.2] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Đặng Văn H: Có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng). chưa có tiền án, tiền sự, hành vi của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, tại phiên tòa đồng ý bồi thường toàn bộ yêu cầu của bị hại là 20.000.000 đồng. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15, Điều 57 của Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo.

Các bị cáo Phạm Duy V, Phạm Minh H4 có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo Phạm Minh H4 có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại 40.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị hại yêu cầu bị cáo Đặng Văn H tiếp tục bồi thường 20.000.000 đồng. Bị cáo Hiệp đồng ý. Xét đây là sự tự nguyện bồi thường giữa bị cáo với bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận này.

[7] Về vật chứng:

Cơ quan điều tra có thu giữ: 01 cây mã tấu dài 80cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 57cm; 01 cây kiếm dài 81cm, lưỡi bằng kim loại dài 55cm, cán gỗ dài 26cm; 01 cây đao tự chế bằng kim loại, mũi nhọn, cán gỗ dài, 61cm; 01 mũ lưỡi trai, kích thước (30x18) cm màu đen, hiệu Adidas, trên mũ phía bên phải có vết rách sắc gọn dài 9cm). Xét không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định chung.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15, khoản 3 Điều 57 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Đặng Văn H.

Xử phạt bị cáo **Đặng Văn H 09 (C1) năm** tù về tội “*Giết người*”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 06/5/2022.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Phạm Duy V.

Xử phạt bị cáo **Phạm Duy V 02 (H9) năm** tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Phạm Minh H4.

Xử phạt bị cáo **Phạm Minh H4 01 (Một) năm 06 (S) tháng** tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- Về dân sự: Căn cứ vào các Điều 584, Điều 585, Điều 587, Điều 590 Bộ luật Dân sự, Ghi nhận sự tự nguyện giữa bị cáo Đặng Văn H với bị hại Phạm Minh H4. Bị cáo Đặng Văn H phải bồi thường cho bị hại Phạm Minh H4 20.000.000 đ (*Hai mươi triệu đồng*).

Quy định: Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành các khoản tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm một khoản tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tại thời điểm thi hành án tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Tiếp tục tạm giữ 20.000.000 đồng của bị cáo Đặng Văn H nộp tại Cục Thi hành án tỉnh Khánh Hòa theo biên lai số AA/2021/0004486 ngày 10/3/2023 để đảm bảo thi hành án.

- Về vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 cây mã tấu dài 80cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 57cm; 01 cây kiếm dài 81cm, lưỡi bằng kim loại dài 55cm, cán gỗ dài 26cm; 01 cây dao tự chế bằng kim loại, mũi nhọn, cán gỗ dài, 61cm; 01 mũ lưỡi trai, kích thước (30x18) cm màu đen, hiệu Adidas, trên mũ phía bên phải có vết rách sắc gọn dài 9cm).

Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/12/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K với Cục thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Đặng Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Các bị cáo Phạm Duy V, Phạm Minh H4 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm đề yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1 - TANDTC;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Trại tạm giam- Công an Tỉnh Khánh Hòa.
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Những người tham gia TT khác;
- Lưu hồ sơ; Ấn văn; Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Văn Tuấn